

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Căn cứ kế hoạch 40/KH-NĐBR ngày 12 tháng 01 năm 2024 về kế hoạch hoạt động và kiểm soát năm 2024.

Ban Kiểm soát Công ty kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS); kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2024 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 như sau:

PHẦN 1

KẾT QUẢ KIỂM SOÁT NĂM 2024

I. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024:

1. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS

Cơ cấu BKS gồm có 3 thành viên theo quy định của Luật doanh nghiệp. Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty, BKS tự đánh giá kết quả hoạt động năm 2024 như sau:

- Thực hiện giám sát hoạt động, đồng thời kiến nghị Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) trong việc quản trị và điều hành để hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ, các quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

- Hoàn thành tốt việc thẩm định BCTC 6 tháng, năm 2024 đã được kiểm toán.

- Đã tổ chức 3 (ba) cuộc họp định kỳ theo kế hoạch để kiểm soát hoạt động SXKD của Công ty vào các tháng 01; tháng 4 và tháng 8 năm 2024. Trong các phiên họp và hoạt động của BKS, các thành viên đều tham gia đầy đủ, làm việc tích cực, đóng góp các ý kiến quan trọng, tuân thủ đúng điều lệ Công ty và quy chế hoạt động của BKS. Nội dung kiểm soát:

+ Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ; việc tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ.

+ Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD bao gồm: Công tác lập kế hoạch và thực hiện, công tác đấu thầu mua sắm, công tác hạch toán kế toán, quản lý và sử dụng vật tư, tình hình đầu tư tài chính của Công ty.

+ Thẩm định báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển nguồn vốn.

Ngoài các cuộc họp theo định kỳ, BKS thường xuyên thực hiện trao đổi thông qua điện thoại, email... với các nội dung theo phạm vi, chức năng, nhiệm vụ của BKS.

2. Thù lao và chi phí hoạt động năm 2024 của Ban kiểm soát:

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Nội dung	Số người	Mức chi/người/tháng	Tổng tiền/năm	Ghi chú
1	Tiền lương:			441.402	
1.1	Trưởng Ban Kiểm soát chuyên trách	1	36.784	441.402	Bao gồm An toàn điện
2	Thù lao:			132.096	
2.1	Thành viên Ban Kiểm soát không chuyên trách	2	5.504	132.096	
3	Chi phí:			16.800	
3.1	Trưởng BKS chuyên trách (*)	1	800	9.600	
3.2	Thành viên BKS không chuyên trách (**)	2	300	7.200	

(*) Chi theo thực tế (không quá 800.000 đồng/tháng);

(**) Chi khoán là 300.000đ/người/tháng.

II. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính năm 2024 của Công ty:

1. Tình hình hoạt động:

1.1. Công tác sản xuất điện:

Trong năm 2024, do nhu cầu của hệ thống, sản lượng điện được huy động thấp hơn kế hoạch năm đã được ĐHĐCĐ/EVNGENCO3 thông qua. Sản lượng điện sản xuất là 74,02 triệu kWh, đạt 87,08/KH năm và đạt 43,31% so với năm 2023. Kết quả sản xuất trong năm 2024 của Công ty như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	So với KH (%)	Thực hiện năm 2023	So với 2023 (%)
1	Sản lượng điện sản xuất	Tr. kWh	85	74,02	87,08	170,9	43,31
2	Sản lượng điện bán cho EVN	Tr. kWh	82,65	71,81	86,89	166,24	43,20
3	Doanh thu	Tr. Đồng	415.072	431.957	104,07	882.894	48,93
4	Chi phí	Tr. Đồng	396.862	389.141	98,05	809.998	48,04
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	18.210	42.817	235,13	72.896	58,74
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	18.210	42.817	235,13	71.821	59,62
7	Cổ tức dự kiến (%)	%	2	3,3	165,00	6,25	52,8

Với kết quả sản xuất kinh doanh như trên, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức đều đạt và vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua ngày 14/5/2024.

1.2. Công tác sửa chữa, bảo dưỡng:

- Theo Kế hoạch năm 2024, Công ty có 01 công trình Sửa chữa lớn Đại tu sửa chữa hệ thống ACC 306-1 thay thế 11 module ngưng hơi, đã hoàn thành và quyết toán với giá trị 37,86 tỷ đồng đạt 95,52% so với giá trị dự toán được duyệt (39,55 tỷ đồng). Ngoài ra Công ty còn thực hiện công tác bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên các tổ máy, thay thế lắp đặt các thiết bị nhằm đảm bảo các Tổ máy sẵn sàng khả dụng.

1.3. Công tác đầu tư mua sắm và đấu thầu:

a. Công tác đầu tư mua sắm:

- Mua sắm tài sản: Hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng 2 bộ Thiết bị chuyển mạch Switch tổng giá trị 0,31 tỷ đồng.

- Đầu tư nguồn điện mới: chưa phát sinh chi phí.

b. Công tác đấu thầu:

- Trong năm 2024, thực hiện 27 gói thầu tổng giá trị là 52,93 tỷ đồng, tiết giảm 1,83 tỷ đồng so với dự toán gói thầu (dự toán 54,76 tỷ đồng), tiết kiệm (3,35%).

Qua kiểm soát, chọn mẫu kiểm tra pháp lý một số gói thầu, nhìn chung Công ty đã thực hiện đúng thẩm quyền, cơ bản thực hiện đúng quy định của Nhà nước, EVN, EVNGENCO3 về đấu thầu.

1.4. Công tác đầu tư tài chính

a. Đầu tư tài chính dài hạn:

Tình hình đầu tư tài chính dài hạn của Công ty đến 31/12/2024 như sau:

ĐVT: Tỷ đồng

ST T	Chỉ tiêu	Giá trị vốn góp	Tỷ lệ vốn góp (%)	Vốn điều lệ	Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2023	Doanh thu	Lợi nhuận sau thuế	Cổ tức hoặc lợi nhuận được chia	Tỷ lệ LN được chia/VĐ T (%)	Hệ số khả năng thanh toán nợ dần hạn	Hệ số nợ/Vố n CSH
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(9)/ (3)	(11)	(12)
I	Đầu tư vào công ty liên kết	173,75						16,71			
1	Công ty CP Thủy điện Buôn Đôn	83,75	25	668,51	906,34	300,68	70,31	16,71	19,95	1,40	0,40
2	Công ty CP Simacai	90	36	250	250					37,6	1,32
II	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	273,50						31,13			
1	Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng	108,73	2	5.000	5.723,20	11.041,64	258,94	10,02	9,22	2,83	0,22

2	Công ty CP Nhiệt điện Quảng Ninh	114,77	2,30	4.500	5.055,18	11.918,75	619,26	18,11	15,78	2,03	0,45
3	Công ty Cổ phần Phú Thạnh Mỹ	50	8,09	618,14	673,48	231,23	54,94	3	6	1,66	0,64
	Tổng cộng (I + II)	447,25						47,84			

Tại thời điểm 31/12/2024 đầu tư vào Công ty liên kết và đầu tư góp vốn của Công ty là 447,25 tỷ đồng, không thay đổi so với thời điểm 31/12/2023. Các khoản đầu tư này mang lại hiệu quả góp phần tăng doanh thu, lợi nhuận: Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và thông báo tạm ứng cổ tức năm 2024 của các CTCP, cổ tức mà BTP sẽ nhận được từ các khoản đầu tư góp vốn là 47,84 tỷ đồng (*trong năm 2024 đã thu 34,49 tỷ đồng, gồm: CTCP Thủy điện Buôn Đôn: 16,71 tỷ đồng; CTCP NĐ Quảng Ninh 7,76 tỷ đồng; CTCP NĐ Hải Phòng 7,02 tỷ đồng; CTCP Phú Thạnh Mỹ 3 tỷ đồng*).

b. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn:

- Tiền và các khoản tương đương tiền gửi kỳ hạn không quá 03 tháng là 88 tỷ đồng với lãi suất 3,5%/năm (tỷ lệ lãi suất năm 2023 từ 2,0% đến 3,1%/năm); số dư Tiền và các khoản tương đương tiền đến ngày 31/12/2024 giảm so đầu năm là 33 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 27,27% (Tại ngày 31/12/2023: 121 tỷ đồng).

- Các khoản tiền gửi ngắn hạn kỳ hạn từ 6 đến 12 tháng là 200 tỷ đồng với lãi suất từ 3,5%/năm đến 4,3%/năm, (Tại ngày 31/12/2023 từ 4,5%/năm đến 8,5%/năm), số dư các khoản đầu tư ngắn hạn đến ngày 31/12/2024 giảm so đầu năm là 55 tỷ đồng tương ứng tỷ lệ 21,57% (Tại ngày 31/12/2023: 255 tỷ đồng).

Số dư các khoản tiền gửi giảm là do trong năm 2024 Công ty thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông từ việc hoàn nhập quỹ ĐTPT. Tất cả các khoản tiền gửi được gửi tại các ngân hàng trong nước có 100% vốn Nhà nước, hoặc ngân hàng do Nhà nước nắm cổ phần chi phối. Công ty đã lập kế hoạch sử dụng và cân đối dòng tiền đảm bảo vốn cho hoạt động SXKD và ĐTXD.

c. Đầu tư xây dựng:

Trong năm 2024, HĐQT Công ty đã có Nghị quyết ngừng nghiên cứu dự án điện gió Tiến Thành do dự án nằm trong vùng dự trữ khoáng sản Quốc gia. Công ty tiếp tục bám sát các dự án đang triển khai; một số dự án nguồn điện mới đang trong quá trình nghiên cứu và hiện đang chờ Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia để triển khai thực hiện.

1.5. Công tác nhân sự, tiền lương:

- Tổng số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 31/12/2024 là 234 người giảm 05 người (chấm dứt HĐLĐ 07 người và tuyển dụng mới 02 người) so với thời điểm 31/12/2023.

- Nhân sự Ban Tổng Giám đốc là 02 người, không thay đổi so với thời điểm 31/12/2023.

- Tổng quỹ lương kế hoạch năm 2024 của người lao động và người quản lý là 50,05 tỷ đồng (bao gồm cả VHAT); thực hiện trong năm 2024 là 63,76 tỷ đồng

(bao gồm cả VHAT), thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH và Văn bản 826/GENCO3-TC&NS ngày 18/3/2025.

2. Tình hình tài chính:

Trên cơ sở kiểm tra số liệu Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán Ban Kiểm soát nhận thấy: Báo cáo tài chính được lập đã tuân thủ đúng chế độ kế toán và chuẩn mực kế toán Việt Nam, đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte (Việt Nam); Số liệu báo cáo tài chính đã phản ánh một cách trung thực và hợp lý. Các chỉ tiêu tài chính năm 2024 như sau:

2.1. Bảng cân đối kế toán:

Khoản mục	ĐVT	31/12/2024	31/12/2023	Tăng (+)/giảm (-)	Tỷ lệ tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	Tr.đồng	525.740	650.032	(124.291)	(19,12)
Tài sản dài hạn	Tr.đồng	745.875	807.373	(61.498)	(7,62)
TỔNG TÀI SẢN	Tr.đồng	1.271.615	1.457.404	(185.789)	(12,75)
Nợ phải trả	Tr.đồng	208.006	255.424	(47.417)	(18,56)
Vốn chủ sở hữu	Tr.đồng	1.063.608	1.201.981	(138.372)	(11,51)
TỔNG NGUỒN VỐN	Tr.đồng	1.271.615	1.457.404	(185.789)	(12,75)

Qua số liệu trên cho thấy, tổng tài sản/nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 giảm 185 tỷ đồng so đầu năm, tỷ lệ giảm 12,75% chủ yếu do: giảm các khoản tiền gửi có kỳ hạn 88 tỷ; phải thu ngắn hạn giảm 11,72 tỷ đồng (chủ yếu là khoản phải thu tiền điện với Công ty Mua bán điện và giảm khoản lãi dự thu); giảm hàng tồn kho 15,54 tỷ đồng; tài sản ngắn hạn khác giảm 8,51 tỷ đồng. Đồng thời giảm nguồn vốn do giảm các khoản nợ vay dài hạn 56,33 tỷ đồng và giảm do chi trả cổ tức cho cổ đông.

2.2. Một số chỉ tiêu tài chính của Công ty:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2024	31/12/2023
1	Cơ cấu tài sản	%		
	Tài sản ngắn hạn/tổng tài sản		41,34	44,6
	Tài sản dài hạn/tổng tài sản		58,66	55,40
2	Cơ cấu nguồn vốn	%		
	Nợ phải trả/tổng nguồn vốn		16,36	17,53
	Nguồn VCSH/tổng nguồn vốn		83,64	82,47
3	Khả năng thanh toán	Lần		
	Khả năng thanh toán tổng quát		6,11	5,71
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn		4,47	5,98
	Khả năng thanh toán nhanh		2,46	3,47
4	Hiệu quả sử dụng vốn			
	Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,25	5,62
	Lợi nhuận sau thuế/tổng TS (ROA)	%	3,14	4,07

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2024	31/12/2023
	Lợi nhuận sau thuế/VCSH (ROE)	%	3,78	5,88
5	Hệ số bảo toàn vốn	Lần	0,88	0,97

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu tài sản:** Chỉ tiêu tài sản ngắn hạn/tổng tài sản giảm từ 44,6% năm 2023 xuống 41,34% trong năm 2024 và chỉ tiêu Tài sản dài hạn/tổng tài sản tăng từ 55,4% trong năm 2023 lên 58,66% trong năm 2024 chủ yếu là do giảm các khoản tiền gửi có kỳ hạn.

- **Các chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn:** Nợ phải trả/tổng nguồn vốn giảm từ 17,53% xuống 16,36%, chủ yếu là do: giảm các khoản phải trả nợ gốc vay dài hạn. Đồng thời vốn chủ sở hữu/tổng nguồn vốn tăng từ 82,47% lên 83,64% cho thấy Công ty bảo toàn nguồn vốn chủ sở hữu, luôn tự chủ về mặt tài chính.

- **Các chỉ tiêu thanh toán:** các chỉ tiêu về khả năng thanh toán của Công ty tương đối cao và đều lớn hơn 2, cho thấy khả năng thanh toán nợ của Công ty là rất khả quan, đảm bảo khả năng trả nợ của Công ty khi đến hạn.

- **Hệ số bảo toàn vốn:** Với hệ bảo toàn vốn ở thời điểm 31/12/2024 là 0,88 lần, giảm 0,09 lần so với năm 2023 do Công ty thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông. Tình hình sản xuất kinh doanh có lãi, công ty đã bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông.

- **Vòng quay hàng tồn kho:** đạt 2,25 vòng giảm 3,37 vòng so với năm trước (năm 2023 là 5,62 vòng), do giá vốn hàng bán giảm 423,47 tỷ đồng so với năm 2023 (GVHB năm 2023 là: 767,36 tỷ đồng) do sản lượng điện năm 2024 thấp hơn và phát điện bằng nhiên liệu dầu D.O ít hơn năm 2023 nên chi phí nhiên liệu thấp hơn.

- **Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA) và chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE):** Tại thời điểm 31/12/2024 đều thấp hơn năm 2023 do lợi nhuận thấp hơn.

- Công tác quản lý và hạch toán kế toán:

Trên cơ sở kiểm tra sổ sách kế toán và chọn mẫu một số hồ sơ thanh toán trong năm 2024 cho thấy Công ty cơ bản đã tuân thủ chế độ hạch toán kế toán theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014, quy định của EVN, Tổng Công ty và các quy định hiện hành, sổ sách kế toán, hóa đơn chứng từ được bảo quản lưu trữ đầy đủ, rõ ràng theo quy định.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc (Ban TGD) và tình hình thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ:

1. Hoạt động quản trị Công ty của HĐQT:

- Trong năm 2024, HĐQT đã tổ chức 07 phiên họp thường kỳ, phát hành 32 phiếu lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 39 Nghị quyết để chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 đã đề ra.

- Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Ban TGD trong việc thực thi các nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua. HĐQT luôn tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành nhằm đưa ra

các giải pháp giúp Công ty ngày càng phát triển.

2. Hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2024, Ban TGD đã có nhiều cố gắng, nỗ lực trong công tác điều hành; đảm bảo sản xuất kinh doanh đạt và vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua; luôn sâu sát, kịp thời trong khâu vận hành, sửa chữa, mua sắm vật tư thiết bị; Triển khai đầu tư các nguồn điện mới. Với tinh thần khẩn trương đưa tổ máy vào vận hành, tăng hệ số khả dụng, tăng doanh thu và lợi nhuận nhưng đảm bảo an toàn. Kết quả là không để xảy ra sự cố lớn trong vận hành, các tổ máy luôn đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2023, cho các cổ đông, trích lập các quỹ, chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2024 thực hiện theo đúng Nghị quyết 519/NQ-NĐBR thông qua ngày 14/5/2024. Đã thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông từ việc hoàn nhập quỹ đầu tư phát triển theo Nghị quyết 193/NQ-NĐBR thông qua ngày 26/02/2024.

- HĐQT và TGD đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, toàn thể người lao động trong Công ty đã có nhiều nỗ lực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch được giao, lợi nhuận sau thuế đạt 42,82 tỷ đồng, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

IV. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban TGD và cổ đông:

- HĐQT Công ty, Ban TGD đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Ban kiểm soát theo quy định.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, phối hợp từ HĐQT, Ban TGD và các phòng ban, phân xưởng trong Công ty để BKS hoàn thành nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao.

V. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2024:

- Báo cáo tài chính năm 2024 bao gồm Bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính đã được Công ty lập theo các chuẩn mực chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

- Hệ thống chứng từ, sổ kế toán được lập, ghi chép và lưu giữ theo đúng quy định.

- Các BCTC năm 2024 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte (Việt Nam) là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Ý kiến của kiểm toán viên, BCTC đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 và không có ý kiến ngoại trừ.

VI. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và những người có liên quan với thành viên đó; giao

dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên HĐQT là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời hạn 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

- Tại báo cáo số 592/BC-NĐBR ngày 26/7/2024 Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024 và báo cáo số 92/BC-NĐBR ngày 24/01/2025 Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2024, báo cáo Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán TP HCM được công bố trên trang web Công ty, Công ty xác định có giao dịch như sau:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú
1	Công ty Mua bán điện	Chi nhánh của Công ty mẹ cấp cao nhất		Số 11 phố Cửa Bắc P Trúc Bạch Q Ba Đình TP Hà Nội	2024	Nghị Quyết 519/NQ-NĐBR ngày 14/5/2024	350.731.173.313	Doanh thu Sản xuất điện
2	Tập Đoàn điện lực VN (EVN)	Công ty mẹ cấp cao nhất (ĐV cấp 1)		Số 11 phố Cửa Bắc P Trúc Bạch Q Ba Đình TP Hà Nội	2024		11.305.189.787	Chi phí sản xuất điện (Mua điện)
					2024		4.016.622.133	Lãi vay thực trả
					2024		43.868.373.950	Nợ gốc vay
3	Công ty Điện lực Bà Rịa-Vũng Tàu	Công ty thành viên cùng Tập đoàn		Số 6 Điện Biên Phủ P Phước Hưng TP Bà Rịa	2024		11.476.473	Doanh thu sản xuất khác-nước Powerful
					2024		90.450	Chi phí điện trạm bơm PCCC
4	Chi Nhánh Tổng Công Ty Điện Lực Miền Nam TNHH - Công Ty Thí Nghiệm Điện Miền Nam	Chi nhánh của Công ty mẹ cấp cao nhất		Số 22 Bis Phan Đăng Lưu P6 Q Bình Thạnh TP Hồ Chí Minh	2024		353.201.048	Chi phí sản xuất điện (thí nghiệm mẫu dầu, kiểm định TU, công tơ)
5	Công ty Viễn thông Điện lực và Công nghệ Thông tin - CN Tập đoàn điện lực Việt Nam	Công ty thành viên cùng Tập đoàn		Lầu 7 610 Võ Văn Kiệt P Cầu Kho Q1 TP Hồ Chí Minh	2024		372.181.407	Chi phí sản xuất điện (bảo trì phần mềm)
6	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Thủ Đức	Công ty thành viên cùng Tập đoàn		Km số 09 Võ Nguyên Giáp P Trường Thọ TP Thủ Đức TP Hồ Chí Minh	2024		36.386.000	Chi phí sản xuất điện (huấn luyện AT VSLĐ)
7	Trường cao đẳng Điện lực Hồ Chí Minh	Công ty thành viên cùng Tập đoàn		554 Hà Huy Giáp P Thanh Lộc Q12 TP Hồ Chí Minh	2024		21.404.630	Chi phí sản xuất điện (đào tạo, phòng nghỉ)
8	Công ty Cổ phần Thủy điện Buôn Đôn	Công ty liên kết		Tầng 7 Khách sạn Biệt Điện số 01 Ngõ Quyền P Tân Lợi TP Buôn Ma Thuột tỉnh Đắk Lắk	2024		16.713.050.000	Doanh thu tài chính -Cổ tức
9	Công ty Cổ	Công ty thành		Tổ 33 Khu 5 P Hà	2024		18.109.572.250	Doanh thu tài

	phần Nhiệt điện Quảng Ninh	viên cùng Tập đoàn		Khánh TP Hạ Long tỉnh Quảng Ninh				chính -Cổ tức
10	Công ty CP Nhiệt điện Hải Phòng	Công ty thành viên cùng Tập đoàn		Tôn Đoàn xã Tam Hưng H Thủy Nguyên TP Hải Phòng	2024		10.020.000.000	Doanh thu tài chính -Cổ tức
11	Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại	Công ty thành viên cùng Tập đoàn		Km18 QL18 P Phả Lại TP Chí Linh tỉnh Hải Dương	2024	- Nghị quyết chi trả cổ tức số 193/NQ- NĐBR ngày 26/02/2024	1.870.640.000	Cổ tức BTP
12	Tổng Công ty Phát điện 3- CTCP	Công ty mẹ (ĐV cấp 2)		60-66 Nguyễn Cơ Thạch P An Lợi Đông TP Thủ Đức - TP Hồ Chí Minh	2024	- Nghị quyết chi trả cổ tức số 998/NQ- NĐBR ngày 20/9/2024	134.360.971.144	Cổ tức BTP

Qua rà soát trên báo cáo kiểm toán của Công ty, trên sàn giao dịch TP HCM, trên các trang thông tin về thị trường chứng khoán, Ban kiểm soát chưa phát hiện giao dịch nào ngoài giao dịch nêu trên.

VII. Nhận xét và kiến nghị:

1. Nhận xét:

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, Ban Kiểm soát nhận thấy:

- HĐQT và Ban TGD Công ty đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, Quyết định của Tổng Công ty Phát điện 3 và các quy định của Pháp luật.

- Công ty đã nỗ lực thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024.... Công ty kinh doanh đạt và vượt kế hoạch đề ra, bảo toàn vốn và gia tăng lợi ích cho cổ đông.

2. Kiến nghị:

Trên cơ sở báo cáo kết quả kiểm soát kết quả hoạt động SXKD năm 2024 của Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa, BKS kiến nghị Công ty:

a. Về nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2025

- Công ty cần xây dựng các giải pháp cụ thể để hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ năm 2025 và các chỉ tiêu về hiệu quả SXKD. Tiếp tục có giải pháp đảm bảo nguồn nhiên liệu khí phục vụ sản xuất điện các năm tiếp theo;

- Phân đầu tiết giảm chi phí, để đảm bảo kế hoạch lợi nhuận và tỷ lệ Cổ tức được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.

b. Về công tác ĐTXD

Tiếp tục bám sát các cấp có thẩm quyền để tiếp tục triển khai bổ sung quy hoạch điện Quốc gia các dự án. Đánh giá tính khả thi của các dự án, xem xét khả năng tiếp tục/dừng dự án.

c. Về công tác sửa chữa

Thường xuyên/định kỳ kiểm tra, theo dõi, cải tạo, nâng cấp thiết bị máy móc, nâng cao độ sẵn sàng của thiết bị để đáp ứng nhu cầu điện năng của hệ thống điện Quốc gia.

d. Về công tác đầu tư tài chính

Tăng cường công tác kiểm soát đối với các khoản đầu tư tài chính dài hạn để bảo toàn và phát triển vốn góp của Công ty tại các đơn vị. Thường xuyên rà soát tình hình SXKD tại các đơn vị có vốn góp để có đề xuất phù hợp.

Đối với đầu tư góp vốn vào CTCP Simacai: Thường xuyên kiểm soát tình hình tài chính tại đơn vị, theo dõi đơn đốc dự án để đưa các Tổ máy vào vận hành trong năm 2025 theo tiến độ đã đề ra.

e. Về công tác đấu thầu mua sắm.

- Việc đánh giá E-HSDT cần bám sát với nội dung đã quy định trong E-HSMT. Thường xuyên duy trì việc cập nhật các quy định liên quan đến công tác đấu thầu. Tăng cường công tác lập, thẩm định HSMT, đánh giá HSDT và các nội dung khác liên quan để công tác đấu thầu chặt chẽ hơn và phù hợp với quy định của Nhà nước, EVN và EVNGENCO3.

- Chủ động rà soát cập nhật các quy định liên quan đến công tác đấu thầu, tăng cường công tác đào tạo cán bộ thực hiện công việc liên quan đến công tác đấu thầu như lập HSMT, HSYC, đánh giá HSDT/HSDX, theo dõi triển khai và thực hiện Hợp đồng góp phần đảm bảo quá trình thực hiện lựa chọn nhà thầu tuân thủ theo đúng quy định của Luật và đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong quá trình lựa chọn nhà thầu và lợi ích của Chủ đầu tư.

f. Về công tác tài chính kế toán

- Việc ghi nhận các khoản chi phí trong năm cần đảm bảo đúng niên độ kế toán, đảm bảo thực hiện đúng nguyên tắc thận trọng và phù hợp, tránh các rủi ro về thuế. Rà soát lại các khoản chi để đảm bảo đúng quy định về chế độ và quy định hiện hành của Công ty. Kiểm tra chặt chẽ hồ sơ chứng từ đầy đủ trước khi thanh toán cho nhà cung cấp.

- Việc sử dụng các quỹ tại Công ty: rà soát, thực hiện phân phối theo đúng đối tượng đảm bảo sử dụng các quỹ phù hợp theo quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

- Thường xuyên cập nhật, rà soát các quy định về thuế để thực hiện các quy định nghĩa vụ liên quan.

g. Về công tác quản trị hàng tồn kho

- Rà soát đối chiếu số lượng cần thiết và số lượng tồn kho trước khi đề xuất mua sắm tránh ứ đọng hàng tồn kho. Thực hiện mua sắm VTTB theo nhu cầu thực tế sử dụng đảm bảo cạnh tranh giữa các nhà cung cấp nhằm tối ưu hóa chi phí mua sắm của Công ty phù hợp theo quy định mua sắm đang áp dụng tại Công ty.

- Tăng cường công tác quản trị hàng tồn kho, thường xuyên rà soát, đánh giá tình trạng sử dụng nhằm kịp thời phát hiện các vật tư hư hỏng, kém phẩm chất và có biện pháp xử lý kịp thời.

PHẦN 2

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2025

- Ban kiểm soát tiếp tục thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Thẩm định các báo cáo: Báo cáo quỹ tiền lương hàng năm, báo cáo tài chính 6 tháng, năm và các báo cáo khác theo quy định.

- Đề xuất lựa chọn/giám sát công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty.

- Giám sát công tác quản trị và điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc:

+ Triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

+ Tuân thủ chế độ chính sách pháp luật của nhà nước, Luật Doanh nghiệp và điều lệ, quy chế, quy định của Công ty trong quản trị điều hành.

+ Tình hình thực hiện các dự án đầu tư, sửa chữa lớn, công tác mua sắm tài sản cố định, vật tư thiết bị, đầu tư xây dựng.

+ Triển khai thực hiện các hợp đồng kinh tế mua sắm vật tư thiết bị phục vụ sửa chữa và đầu tư.

+ Bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.

+ Và các công tác khác liên quan đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Nhiệt điện Bà Rịa.

Kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Cổ đông/BTP;
- Ông Chủ tịch HĐQT/EVNGENCO3 (để b/c);
- Ban KS /EVNGENCO3 (để b/c);
- Ban KTGS/EVNGENCO3 (để b/c);
- HĐQT/BTP;
- Ban TGD/BTP;
- BKS/BTP;
- Lưu: VT, BKS.



Phan Thị Thùy Linh

Ba Ria, June 19, 2025

**REPORT OF THE BOARD OF SUPERVISORS
SUBMITTED TO THE ANNUAL GENERAL MEETING OF
SHAREHOLDERS 2025**

Pursuant to the Law on Enterprises 2020;

Pursuant to the Company's Charter on Organization and Operation;

Pursuant to the Company's Regulations on Operation of the Board of Supervisors;

Pursuant to Plan 40/KH-NĐBR dated January 12, 2024 regarding the 2024 operation and supervision plan.

The Company's Board of Supervisors respectfully reports to the General Meeting of Shareholders (GMS) on the activities of the Board of Supervisors (BOS); the results of inspection and supervision of activities in 2024 and the 2025 activity plan of the Board of Supervisors as follows:

PART 1

2024 SUPERVISION RESULTS

I. Self-assessment report on the 2024 performance, remuneration, and operating expenses of the Board of Supervisors:

1. Assessment of BOS performance

The BOS structure consists of 3 members as stipulated by the Law on Enterprises. Based on the rights and duties stipulated in the Company's Charter, the BOS self-assesses its 2024 performance as follows:

- Supervised the Company's activities, and simultaneously made recommendations to the Board of Directors (BOD) and the Board of Management (BOM) in governance and administration to ensure the Company's operations comply with the Charter, internal regulations, and relevant legal provisions.

- Successfully completed the appraisal of the audited 6-month and 2024 financial statements.

- Organized 3 (three) scheduled meetings according to the plan to supervise the Company's production-business activities in January, April, and August 2024. In the BOS meetings and activities, all members participated fully, worked actively,

contributed important opinions, and strictly complied with the Company's Charter and the BOS operating regulations. Supervision content:

+ Supervised the implementation of the GMS Resolutions; compliance with legal provisions, the Company's Charter, and internal management regulations.

+ Supervised expenses in production-business, including: Planning and implementation, procurement bidding, accounting, management and use of materials, and the Company's financial investment situation.

+ Appraised financial statements, analyzed and assessed the financial situation, operational efficiency, and ability to preserve and develop resources.

In addition to scheduled meetings, the BOS regularly communicated via telephone, email, etc., regarding matters within the scope, functions, and duties of the BOS.

2. Remuneration and Operating Expenses in 2024 of the Board of Supervisors:

Unit: 1,000 VND

No.	Content	Number of people	Expense level/person/month	Total amount/year	Note
1	Salary:			441,402	
1.1	Full-time Head of the Board of Supervisors	1	36,784	441,402	Including Electrical Safety
2	Remuneration:			132,096	
2.1	Part-time Members of the Board of Supervisors	2	5,504	132,096	
3	Expenses:			16,800	
3.1	Full-time Head of the BOS (*)	1	800	9,600	
3.2	Part-time Members of the BOS (**)	2	300	7,200	

(*) Actual expenses (not exceeding 800,000 VND/month);

(**) Fixed expenses is 300,000 VND/person/month.

II. Results of Supervision of the Company's 2024 Operational and Financial Situation:

1. Operational Situation:

1.1. Electricity Production Activities:

In 2024, due to system demand, the mobilized electricity output was lower than the annual plan approved by the GMS/EVNGENCO3. The electricity production output was 74.02 million kWh, achieving 87.08% of the annual plan and 43.31% compared to 2023. The Company's 2024 production results are as follows:

No.	Indicators	Unit	2024 Plan	2024 Performance	Performance/ Plan (%)	2023 Performance	Compare to 2023 (%)
1	Electricity Output Generated	Million KWh	85	74.02	87.08	170.9	43.31
2	Electricity Output Sold to EVN	Million KWh	82.65	71.81	86.89	166.24	43.20
3	Revenue	Million VND	415,072	431,957	104.07	882,894	48.93
4	Expenses	Million VND	396,862	389,141	98.05	809,998	48.04
5	Profit before tax	Million VND	18,210	42,817	235.13	72,896	58.74
6	Profit after tax	Million VND	18,210	42,817	235.13	71,821	59.62
7	Expected dividends (%)	%	2	3,3	165.00	6.25	52.8

With the production-business results as above, indicators for revenue, profit, and dividends all met and exceeded the plan approved by the Annual General Meeting of Shareholders on May 14, 2024.

1.2.Repair and Maintenance Activities:

- According to the 2024 Plan, the Company had 01 Major Repair Overhaul project for the ACC 306-1 system, replacing 11 steam condenser modules, which was completed and settled with a value of 37.86 billion VND, achieving 95.52% compared to the approved budget value (39.55 billion VND). Additionally, the Company also performed routine maintenance and repair work on the units, replacing and installing equipment to ensure the units are ready and available.

1.3.Investment, procurement, and bidding work:

a. Investment and procurement work:

- Asset procurement: Completed handover and put into use 2 sets of Switch equipment with a total value of 0.31 billion VND.

- Investment in new power sources: no expenses incurred yet.

b. Bidding work:

- In 2024, 27 bidding packages were implemented with a total value of 52.93 billion VND, a saving of 1.83 billion VND compared to the bidding package budget (budget 54.76 billion VND), representing a saving of (3.35%).

Through supervision and sample legal checks of some bidding packages, generally the Company acted within its authority and basically complied with State, EVN, and EVNGENCO3 regulations on bidding.

1.4.Financial investment work

a. Long-term financial investments:

The status of the Company's long-term financial investments as of December 31, 2024 is as follows:

Unit: Billion VND

No .	Indicators	Contributed Capital Value	Contributed Capital Percentage (%)	Charter capital	Owners's equity as of December 31, 2023	Revenue	Profit after tax	Dividends or distributed profit	Distributed Profit/Investment Ratio (%)	Debt Service Coverage Ratio	Debt/Owners's Equity Ratio
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)=(9)/(3)	(11)	(12)
I	Investment in associate	173.75						16.71			
1	Buon Don Hydropower Joint Stock Company	83.75	25	668.51	906.34	300.68	70.31	16.71	19.95	1.40	0.40
2	Simacai Joint Stock Company	90	36	250	250					37.6	1.32
II	Equity Investments in Other Entities	273.50						31.13			
1	Hai Phong Thermal Power Joint Stock Company	108.73	2	5,000	5,723.20	11,041.64	258.94	10.02	9.22	2.83	0.22
2	Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company	114.77	2.30	4,500	5,055.18	11,918.75	619.26	18.11	15.78	2.03	0.45
3	Phu Thanh My Joint Stock Company	50	8.09	618.14	673.48	231.23	54.94	3	6	1.66	0.64
	Total (I + II)	447.25						47.84			

As of December 31, 2024, the Company's investment in associates and capital contributions amounted to 447.25 billion VND, unchanged compared to December 31, 2023. These investments are effective, contributing to increased revenue and profit: According to the 2024 Annual General Meeting of Shareholders Resolution and the notice of interim dividends for 2024 from the Joint Stock Companies, the dividends BTP is expected to receive from capital contributions are 47.84 billion VND (34.49 billion VND was collected in 2024, including: Buon Don Hydropower JSC: 16.71 billion VND; Quang Ninh Thermal Power JSC 7.76 billion VND; Hai Phong Thermal Power JSC 7.02 billion VND; Phu Thanh My JSC 3 billion VND).

b. Held-to-maturity investments:

- Cash and cash equivalents deposited for terms not exceeding 03 months amounted to 88 billion VND with an interest rate of 3.5%/year (interest rate percentage in 2023 ranged from 2.0% to 3.1%/year); the balance of Cash and cash equivalents as of December 31, 2024 decreased by 33 billion VND compared to the beginning of the year, a decrease of 27.27% (As of December 31, 2023: 121 billion VND).

- Short-term deposits with terms from 6 to 12 months amounted to 200 billion VND with interest rates ranging from 3.5%/year to 4.3%/year (As of December 31, 2023, from 4.5%/year to 8.5%/year), the balance of short-term investments as of December 31, 2024 decreased by 55 billion VND compared to the beginning of the

year, corresponding to a percentage of 21.57% (As of December 31, 2023: 255 billion VND).

The decrease in deposit balances is due to the Company paying dividends to shareholders in 2024 from the reversal of the Development Investment Fund. All deposits are held at domestic banks with 100% State capital or banks where the State holds controlling shares. The Company has planned the usage and balanced cash flows to ensure capital for production-business and Investment and Construction activities.

c. Construction investment:

In 2024, the Company's Board of Directors issued a Resolution to halt research on the Tien Thanh wind power project because the project is located within the National mineral reserve area. The Company continues to closely monitor ongoing projects; some new power source projects are in the research process and are currently awaiting the Prime Minister to issue the National Power Development Plan for implementation.

1.5. Personnel and Wage Management:

- The total number of employees as of December 31, 2024 was 234, a decrease of 05 people (07 employment contracts terminated and 02 new hires) compared to December 31, 2023.

- The personnel of the Board of Management is 02 people, unchanged compared to December 31, 2023.

- The total planned payroll fund for 2024 for employees and managers was 50.05 billion VND (including safe operation); the actual expenditure in 2024 was 63.76 billion VND (including safe operation), implemented according to Circular No. 28/2016/TT-BLĐTBXH and Document 826/GENCO3-TC&NS dated March 18, 2025.

2. Financial situation:

Based on the review of the audited 2024 Financial Statements, the Board of Supervisors noted: The financial statements were prepared in compliance with Vietnam Accounting Regime and Accounting Standards, and were audited by Deloitte Vietnam Audit Co., Ltd.; The financial statement data honestly and reasonably reflects the situation. The 2024 financial indicators are as follows:

2.1. Balance Sheet:

Item	Unit	December 31, 2024	December 31, 2023	Increase (+)/Decrease (-)	Change Percentage
Current assets	Million VND	525,740	650,032	(124,291)	(19.12)
Non-current assets	Million VND	745,875	807,373	(61,498)	(7.62)

TOTAL ASSETS	Million VND	1,271,615	1,457,404	(185,789)	(12.75)
Liability	Million VND	208,006	255,424	(47,417)	(18.56)
Owners's equity	Million VND	1,063,608	1,201,981	(138,372)	(11.51)
TOTAL RESOURCES	Million VND	1,271,615	1,457,404	(185,789)	(12.75)

The above data shows that the Company's total assets/resources as of December 31, 2024 decreased by 185 billion VND compared to the beginning of the year, a percentage decrease of 12.75%, mainly due to: a decrease in term deposits by 88 billion VND; a decrease in short-term receivables by 11.72 billion VND (primarily electricity receivables from the Electricity Trading Company and a decrease in accrued interest); a decrease in inventories by 15.54 billion VND; and a decrease in other short-term assets by 8.51 billion VND. Concurrently, resources decreased due to a reduction in long-term borrowings by 56.33 billion VND and a decrease due to the payment of dividends to shareholders.

2.2. Some financial indicators of the Company:

No.	Indicator	Unit	December 31, 2024	December 31, 2023
1	Asset structure	%		
	Current assets/total assets		41.34	44.6
	Non-current assets/total assets		58.66	55.40
2	Capital structure	%		
	Liability/total resources		16.36	17.53
	Owners's equity/total resources		83.64	82.47
3	Liquidity	Times		
	Overall liquidity		6.11	5.71
	Current ratio		4.47	5.98
	Quick ratio		2.46	3.47
4	Capital utilization efficiency			
	Inventory turnover	Times	2.25	5.62
	Profit after tax/total assets (ROA)	%	3.14	4.07
	Profit after tax/Owners's equity	%	3.78	5.88
5	Capital preservation ratio	Times	0.88	0.97

- **Indicators on assets structure:** The ratio of short-term assets/total assets decreased from 44.6% in 2023 to 41.34% in 2024, and the ratio of long-term assets/total assets increased from 55.4% in 2023 to 58.66% in 2024, mainly due to a decrease in term deposits.

- **Indicators on resources structure:** The ratio of liability/total resources

decreased from 17.53% to 16.36%, mainly due to: a decrease in long-term principal loan payments. Concurrently, Owners's equity/total resources increased from 82.47% to 83.64%, indicating that the Company preserves Owners's equity and is always financially independent.

- **Liquidity indicators:** The Company's liquidity ratios are relatively high and all greater than 2, indicating that the Company's debt payment ability is very positive, ensuring the Company's ability to repay debt when due.

- **Capital preservation ratio:** The capital preservation ratio as of December 31, 2024 was 0.88 times, a decrease of 0.09 times compared to 2023, due to the Company paying dividends to shareholders. The profitable production business situation shows that the company has preserved and developed capital for shareholders.

- **Inventories turnover:** reached 2.25 times, a decrease of 3.37 times compared to the previous year (2023 was 5.62 times), because costs of goods sold decreased by 423.47 billion vnd compared to 2023 (costs of goods sold in 2023 was: 767.36 billion vnd) due to lower electricity output in 2024 and less power generation using D.O fuel than in 2023, resulting in lower fuel costs.

- **Profit after tax/total assets ratio (ROA) and Profit after tax/Owners's equity ratio (ROE):** As of December 31, 2024, both were lower than in 2023 due to lower profit.

- **Management and accounting work:**

Based on the review of accounting books and sampling of some payment records in 2024, it shows that the Company has basically complied with the accounting system according to Circular No. 200/2014/TT-BTC dated December 22, 2014, regulations of EVN, the Corporation, and current regulations; accounting books, invoices, and documents are fully and clearly preserved and stored according to regulations.

III. Results of monitoring the activities of the Board of Directors, the Board of Management and the implementation status of the General Meeting of Shareholders' resolutions:

1. Company governance activities of the Board of Directors:

- In 2024, the Board of Directors held 07 regular meetings, issued 32 written ballots for opinions, and promulgated 39 Resolutions to direct the Board of Management to implement the objectives and tasks according to the direction set by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.

- During its operation, the Board of Directors directed and supervised the Board of Management in executing the tasks approved by the General Meeting of Shareholders. The Board of Directors always complies with legal regulations and the Company's Charter, and closely coordinates with the Board of Management to propose solutions that help the Company increasingly develop.

2. Operational activities of the Board of Management

In 2024, the Board of Management made significant efforts and endeavors in operational work; ensured that production-business achieved and exceeded the plan approved by the General Meeting of Shareholders; was always thorough and timely

in the stages of operation, repair, and procurement of materials and equipment; Implemented investment in new power sources. With an urgent spirit to put the units into operation, increase availability factor, increase revenue and profit while ensuring safety. The result is that no major operational incidents occurred, and the units always met the system's requirements.

3. Implementation of the 2024 General Meeting of Shareholders' Resolution:

- Implemented profit distribution, payment of 2023 dividends to shareholders, appropriation of funds, and payment of remuneration to the Board of Directors and Board of Supervisors in 2024 in strict accordance with Resolution 519/NQ-NĐBR approved on May 14, 2024. Implemented dividend payment to shareholders from the reversal of the investment and development fund according to Resolution 193/NQ-NĐBR approved on February 26, 2024.

- The Board of Directors and General Director have taken many positive measures to direct and manage the implementation of the General Meeting of Shareholders' Resolutions and the Board of Directors' Resolutions. All employees in the Company have made significant efforts in the development of assigned plan tasks, profit after tax reached 42.82 billion VND, ensuring employment for employees with stable income, maintaining and preserving shareholders' capital.

IV. Evaluation results of the coordination of activities between the Board of Supervisors and the Board of Directors, Board of Management, and shareholders:

- The Company's Board of Directors and Board of Management have promptly and fully provided the Board of Directors' Resolutions and Decisions, as well as information and documents related to the Company's production-business activities to the Board of Supervisors as regulated.

- During the performance of its duties, the Board of Supervisors has always received attention and coordination from the Board of Directors, Board of Management, and departments, workshops within the Company to enable the Board of Supervisors to complete the tasks assigned by the General Meeting of Shareholders.

V. Appraisal of the 2024 financial statements:

- The 2024 financial statements, including the Balance Sheet, Income Statement, Cash Flows Statement, and Notes to the financial statements, were prepared by the Company in accordance with current Vietnamese accounting standards and regulations.

- The system of vouchers and accounting books was prepared, recorded, and stored in accordance with regulations.

- The 2024 financial statements were audited by Deloitte Vietnam Audit Co., Ltd., an entity approved by the State Securities Commission to audit listed companies. In the auditor's opinion, the financial statements fairly and reasonably

reflect, in all material respects, the financial position of the Company as of December 31, 2024, and there were no exceptions.

VI. Report on the evaluation of transactions between the Company, Company's subsidiaries, other companies controlled by the Company holding 50% or more of charter capital, with Board of Directors' members, the General Director, and their related parties; transactions between the Company and companies in which a member of the Board of Directors is a founding member or a business manager within the last 03 years prior to the time of transaction.

- In report number 592/BC-NĐBR date July 26, 2024 Report on Corporate governance for the first 6 months of 2024 and report number 92/BC-NĐBR date January 24, 2025 Report on Corporate governance for 2024, reported to the State Securities Commission of Vietnam and the HoChiMinh Stock Exchange, which were published on the Company's website, the Company identified the following transactions:

No.	Name of organization/individual	Relationship with the company	NSH No*, date of issue, place of issue	Address/Contact address	Time of transactions with the Company	Resolution No. or Decision No. approved by General Meeting of Shareholders/ Board of Directors... (If any)	Content, quantity, total value of transaction/	Note
1	Electricity Trading Company	Branch of the highest-level Parent company		No. 11 Cua Bac Street, Truc Bach Ward, Ba Dinh District, Hanoi City	2024	Resolution 519/NQ-NĐBR dated May 14, 2024	350,731,173,313	Electricity Generation revenue
2	Vietnam Electricity (EVN)	Highest-level Parent Company (Level 1 Unit)		No. 11 Cua Bac street, Truc Bach Ward, Ba Dinh District, Hanoi City	2024		11,305,189,787	Electricity production cost (Purchased electricity)
					2024		4,016,622,133	Actual interest paid
					2024		43,868,373,950	Loan principal
3	Ba Ria-Vung Tau Power Company	Group member company		No. 6 Dien Bien Phu street, Phuoc Hung Ward, Ba Ria City	2024		11,476,473	Other production revenue - Powerful water
					2024		90,450	Electricity cost for fire fighting pump station
4	Branch of Southern Power Corporation – Southern Electricity	Branch of the highest-level Parent Company		No. 22 Bis Phan Dang Luu street, Ward 6, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City	2024		353,201,048	Electricity production cost (oil sample testing, VT/CT calibration, meter calibration)
5	Information and Communications	Group member company		7th Floor 610 Vo Van Kiet, Cau Kho Ward,	2024		372,181,407	Electricity production cost

	Technology Company of Vietnam Electricity			District 1, Ho Chi Minh City				(software maintenance)
6	Thu Duc Thermal Power Company Limited	Group member company		Km 09 Vo Nguyen Giap, Truong Tho Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City	2024		36,386,000	Electricity production cost (OHS training)
7	Ho Chi Minh City Electric Power College	Group member company		554 Ha Huy Giap street, Thanh Loc Ward, District 12, Ho Chi Minh City	2024		21,404,630	Electricity production cost (training, rest room)
8	Buon Don Hydropower Joint Stock Company	associate		Floor 7, Biet Dien Hotel, No. 01 Ngo Quyen street, Tan Loi Ward, Buon Ma Thuot City, Dak Lak province	2024		16,713,050,000	Financial revenue - dividends
9	Quang Ninh Thermal Power Joint Stock Company	Group member company		Civil group 33, Area 5, Ha Khanh Ward, Ha Long City, Quang Ninh province	2024		18,109,572,250	Financial revenue - dividends
10	Hai Phong Thermal Power Joint Stock Company	Group member company		Ton Doan street, Tam Hung Commune, Thuy Nguyen District, Hai Phong City	2024		10,020,000,000	Financial revenue - dividends
11	Pha Lai Thermal Power Joint Stock Company	Group member company		Km18 National Highway 18, Pha Lai Ward, Chi Linh City, Hai Duong province	2024	- Resolution on dividend payment No. 193/NQ-NĐBR Date February 26, 2024	1,870,640,000	BTP dividends
12	Power Generation Joint Stock Corporation 3 - JSC	Parent company (Level 2 Unit)		60-66 Nguyen Co Thach street, An Loi Dong Ward, Thu Duc City – Ho Chi Minh City	2024		134,360,971,144	BTP dividends

Based on the Company's audited reports, transactions on the HoChiMinh Stock Exchange, and information sites on the stock market, the Board of Supervisors has not detected any transactions other than those mentioned above.

VII. Comments and Recommendations:

1. Comments:

Based on the results of the review of the production-business activities in 2024 of Ba Ria Thermal Power Joint Stock Company, the Board of Supervisors observes that:

- The Board of Directors and the Company's Board of Management have complied with current State regulations, the Company's organizational and

operational Charter, Resolutions of the General Meeting of Shareholders, Decisions of Power Generation Joint Stock Corporation 3, and legal regulations.

- The Company has made efforts to achieve the production-business targets and tasks for 2024... The Company's business has met and exceeded the set plan, preserving capital and increasing benefits for shareholders.

2. Recommendations:

Based on the report on the results of reviewing the production-business activities in 2024 of Ba Ria Thermal Power Joint Stock Company, the Member of the Board of Supervisors recommends that the Company:

a. Regarding the 2025 production-business plan tasks

- The Company needs to develop specific solutions to achieve the 2025 objectives and targets for production-business efficiency. Continue to implement solutions to ensure gas fuel supply for power production in the following years;

- Strive to reduce costs to ensure the profit plan and the percentage of dividends approved by the annual General Meeting of Shareholders.

b. Regarding Construction Investment work

Continue to closely follow up with competent authorities to continue the development of projects for inclusion in the National Power Development Plan. Evaluate the feasibility of projects, consider the possibility of continuing/stopping projects.

c. Regarding repair work

Regularly/periodically inspect, monitor, improve, and upgrade equipment and machinery to enhance equipment readiness to meet the power demand of the National power system.

d. Regarding financial investment work

Strengthen control over Long-term financial investments to preserve and develop the Company's contributed capital in other entities. Regularly review the production-business situation at entities with contributed capital to make appropriate proposals.

For capital contribution investment in Simacai JSC: Regularly control the financial situation at the entity, monitor and urge the project to put the Power units into operation in 2025 according to the set schedule.

e. Regarding procurement bidding work.

- The evaluation of E-bids needs to closely follow the Content specified in the E-bidding documents. Regularly maintain updates on regulations related to bidding work. Strengthen the preparation and appraisal of bidding documents, evaluation of bids, and other related Content for bidding work to be more stringent and compliant with the regulations of the State, EVN, and EVNGENCO3.

- Proactively review and update regulations related to bidding work, strengthen training for staff performing tasks related to bidding work such as preparing bidding

documents, request for proposals, evaluating bids/proposals, monitoring development and execution of contracts, contributing to ensuring the contractor selection process complies with the Law and ensures competition, fairness, and transparency in the contractor selection process and the interests of the Investor.

f. Regarding financial accounting work

- The recognition of expenses during the year needs to ensure compliance with the correct accounting period, adhere to the principles of prudence and matching, and avoid tax risks. Review expenses to ensure compliance with the current regulations and policies of the Company. Strictly check for complete documentation before making payments to suppliers.

- The use of funds at the Company: review and distribute to the correct beneficiaries, ensuring the use of funds complies with legal regulations, the charter, and the Company's internal management regulations.

- Regularly update and review tax regulations to fulfill related obligations.

g. Regarding inventories management work

- Review and compare required quantities with inventories levels before proposing purchases to avoid inventories buildup. Procure supplies and equipment based on actual usage needs, ensuring competition among suppliers to optimize the Company's procurement costs in accordance with the procurement regulations currently applied at the Company.

- Enhance inventories management, regularly review and assess usage status to promptly detect damaged or substandard materials and take timely corrective actions.

PART 2

2025 OPERATING PLAN OF THE BOARD OF SUPERVISORS

- The Board of Supervisors continues to perform its prescribed functions and duties to ensure the legitimate interests of the Company and shareholders.

- Develop plans and conduct inspections and supervision of the company's production and business activities.

- Appraise reports: Annual salary fund report, 6-month and annual financial reports, and other reports as required by regulations.

- Propose the selection/supervise the independent audit firm performing the audit of the Company's financial statements.

- Supervise the management and administration activities of the Board of Directors and the Board of Management in:

- + Develop and implement the resolution of the General Meeting of Shareholders.

+ Complying with state laws and policies, the Law on Enterprises, and the Company's Charter, regulations, and rules in management and administration.

+ Status of implementation of investment projects, major repairs, procurement of fixed assets, supplies and equipment, and construction investment.

+ Develop and implement economic contracts for procuring supplies and equipment for repairs and investment.

+ Preserving and developing the Company's capital.

+ And other tasks related to the Company's production and business activities.

This is the report on the performance of duties in 2024 and the operating plan for 2025 of the Board of Supervisors of Ba Ria Thermal Power Joint Stock Company.

Respectfully reported to the General Meeting of Shareholders.

Sincerely./.

Recipients:

- Shareholders/BTP;
- Mr. Chairman of the BOD/EVNGENCO3 (for reporting);
- BOS/EVNGENCO3 (for reporting);
- Internal Audit and Supervision Department/EVNGENCO3 (for reporting);
- BOD/BTP;
- BOM/BTP;
- BOS/BTP;
- Archived: Documents, BOS.

**ON BEHALF OF THE BOARD
OF SUPERVISORS
HEAD OF THE BOARD**



Phan Thi Thuy Linh